

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Số: /2026/NQ-HĐND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;

Thực hiện Thông báo số.... ngày tháng năm 2026 của Thành ủy về ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy về chủ trương trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết; Báo cáo thẩm tra số .../BC-.... ngày ... tháng năm 2026 của Ban, Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Quy định về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

1. Mức thu, đơn vị tính phí tại Phụ lục kèm theo.

2. Mức phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tặn thu bằng 60% mức phí của loại khoáng sản tương ứng nêu tại Phụ lục.

Đối với các loại khoáng sản phát sinh mới chưa có tên trong phụ lục của Nghị quyết này, áp dụng mức thu của loại khoáng sản có tính chất tương đồng hoặc theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2027

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 21/02/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVI, kỳ họp thông qua ngày ... tháng ... năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế (Bộ TC);
- Cục KTVB và QL XLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH Hải Phòng;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Sở Tư pháp;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND TP;
- TT HĐND, UBND cấp xã;
- CVP, các PCVP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Công báo HP, Cổng TTĐT TP;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- Các CV VP ĐDBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu